

PHỤ LỤC
Chi tiết nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo
thành phố Hội An năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2024 của UBND thành phố Hội An)

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành đào tạo cần tuyển	Ghi chú
I	CẤP MẦM NON		24		
1	Giáo viên Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	24	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm Giáo dục mầm non trở lên.	
II	CẤP TIỂU HỌC		66		
1	Giáo viên Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	55	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học.	
2	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	01	Có bằng cử nhân trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh- Trung; Sư phạm Anh- Pháp	
3	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	01	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Tin học hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành về Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo quy định.	
4	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	09	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Âm nhạc, sư phạm Âm nhạc- Công tác Đội, Sư phạm Nhạc họa hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc chuyên ngành về Âm nhạc và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo quy định.	Phân công làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh
III	CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ		32		
1	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	01	Có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành sư phạm Toán học, sư phạm Toán học – Tin học, sư phạm Toán học – Vật lý.	
2	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	07	Có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành sư phạm Ngữ văn, sư phạm Ngữ Văn - Giáo dục công dân.	
3	Tiếng Anh	THCS hạng III (V.07.04.32)	01	Có bằng cử nhân trở lên đối với một trong các chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh- Trung; Sư phạm Anh- Pháp	

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành đào tạo cần tuyển	Ghi chú
4	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	02	Có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành sư phạm Vật lý, sư phạm Khoa học tự nhiên.	
5	Giáo viên Hóa học	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	01	Có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành sư phạm Hóa học, sư phạm Hóa học – Sinh học, sư phạm Hóa học - Kỹ thuật, sư phạm Khoa học tự nhiên.	
6	Giáo viên Sinh học	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	02	Có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành sư phạm Sinh học, sư phạm Sinh học - Kỹ thuật, sư phạm Khoa học tự nhiên.	
7	Giáo viên Tin học	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	04	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Tin học, Toán học – Tin học hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành về Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định.	
8	Giáo viên Địa lý	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	03	Có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành sư phạm Địa lý, Sư phạm Địa - Sử hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc chuyên ngành về Địa lý và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định.	
9	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	01	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Giáo dục công dân hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành về Giáo dục công dân và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.	
10	Giáo viên Công nghệ (nông nghiệp)	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	01	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Công nghệ (<i>chuyên ngành nông nghiệp</i>) hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành về Công nghệ (<i>chuyên ngành nông nghiệp</i>) và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.	
11	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	01	Có bằng cử nhân trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Mỹ thuật, Sư phạm Mỹ thuật- Công tác Đội hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các chuyên ngành Mỹ thuật, Hội họa, Thiết kế đồ họa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định.	

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành đào tạo cần tuyển	Ghi chú
12	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	04	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc các ngành về Thể dục, thể thao và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định.	
13	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	04	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành sư phạm Âm nhạc, sư phạm Âm nhạc-Công tác Đội, Sư phạm Nhạc họa hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc chuyên ngành về Âm nhạc và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định.	Phân công làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh
IV	NHÂN VIÊN		05		
1	Kế toán	Kế toán viên trung cấp (06.032)	03	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.	
2	Thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên thiết bị - thí nghiệm (V.07.07.20)	02	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc một trong các chuyên ngành: Vật lý, Hóa học, Sinh học.	
3	Thư viện	Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07)	01	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.	
	TỔNG CỘNG		127	CHỈ TIÊU	